

CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.

Bài 28 - Luật Pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người là bất biến đổi.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xứng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xứng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Kể từ khi Chúa Jêsus bắt đầu rao giảng Tin-Lành của Nước Thiên đàng từ xứ Ga-li-lê cùng làm các phép lạ cho tới khi Ngài lên trên núi để giảng về các phước hạnh của Nước Thiên đàng trước những đoàn dân đông, Chúa Jêsus đã thấy được những ý tưởng ở trong lòng của những người đến nghe Ngài cùng những ý tưởng trong lòng của những người Pha-ri-si và các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên, nên Ngài đã cảnh cáo những tư tưởng sai lầm của họ, vì họ đã nghĩ rằng Ngài đang dẫn người Giu-đa đi theo một đạo luật khác với luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, bởi vì Ngài đã giảng không như cách các thầy thông giáo đã giảng trong các nhà hội và họ không thấy Ngài và các môn đồ của Ngài giữ những điều luật mà những người Pha-ri-si đã cẩn thận gìn giữ và duy trì.

Chúa Jêsus phán: **Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn.** (Câu 17)

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 17 như sau: **Think^{G3543} not that I am come^{G2064} to destroy^{G2647} the law^{G3551}, or^{G2228} the prophets^{G4396}: I am not come^{G2064} to destroy^{G2647}, but to fulfil^{G4137}.**

Nghĩa là: *Đừng tưởng rằng (cho rằng, nghĩ rằng, giả thiết rằng) ta đến để phá hủy (phá đổ, làm ra hư không, vứt bỏ) luật pháp hay là các lời tiên tri: Ta đến không phải để phá hủy nhưng để làm cho hoàn thành (làm trọn công việc được giao, làm cho được ứng nghiệm, làm cho được tín nhiệm, làm cho được công bố ra khắp nơi, làm cho được yêu chuộng, làm cho được nắm giữ, làm cho được tăng trưởng, gìn giữ, quý trọng, yêu thích, khiến người ta tìm kiếm cho mình, yêu cầu có được cho mình; Làm cho được xuất phát ra khắp mọi nơi cho mọi người đều có; làm cho được ban hành ra cách rộng rãi; làm cho tiếp tục được duy trì);*

Chúa Jêsus biết rõ những ý tưởng trong lòng của người ta và khi Chúa Jêsus phán các Lời này, thì dân Y-sơ-ra-ên không có một luật pháp nào khác ngoài luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và luật pháp đó được gọi là luật pháp của Môi-se.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm Lời mà Chúa Jêsus đã phán đây, chúng ta cần phải nhận biết được điều gì đã xảy ra cho luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, khiến Đức Chúa Trời phải sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến để làm cho luật pháp đó được hoàn thành theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo để nhờ quyền phép của Luật Pháp đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời được chép rõ là các điều luật và các điều đó được chia thành ba phần, đó là:

1- Luật về đạo đức, phẩm hạnh, luân lý, bổn tánh, tinh thần, lương tâm của con người đó là các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

2- Luật về dân sự, áp dụng cho tất cả mọi người.

3- Luật về các nghi thức, nghi lễ thờ phượng Đức Chúa Trời.

Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên đó được gọi chung là Luật Pháp của Đức Chúa Trời và trong Luật Pháp đó có nhiều điều luật mà người ta quen gọi là luật pháp hoặc khi chuyển dịch sang các ngôn ngữ khác cho các dân tộc trên trái đất này, người ta cũng sử dụng từ luật pháp hoặc là điều luật (là những điều luật trong luật pháp của Đức Chúa Trời).

Lê-vi ký 10:8-11: **Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Khi nào vào hội mạc, người và các con trai người chớ nên uống rượu hay là uống vật chi có tánh say, e phải chết chằng: ấy là một mạng lệnh đời đời, trải các thế đại, hầu cho các người được phân biệt điều thánh và điều chẳng thánh, sự**

khiết và sự chẳng khiết, và dạy dân Y-sơ-ra-ên các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy cho.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And the LORD spake unto Aaron, saying: Do not drink wine nor strong drink, thou, nor thy sons with thee, when ye go into the tabernacle of the congregation, lest ye die: it shall be a statute for ever throughout your generations: And that ye may put difference between holy and unholy, and between unclean and clean; And that ye may teach the children of Israel all the statutes which the LORD hath spoken unto them by the hand of Moses.**

Nghĩa là: *Đức Giê-hô-va phán với A-rôn rằng: Khi người vào trong đền tạm của hội chúng, người và các con trai của người không được uống rượu hay là đồ uống chi làm cho say; e người phải chết chẳng: Đó sẽ là một mạng lệnh (điều luật, sắc lệnh, quy định) trải khắp mọi thời đại của người; hầu cho các người biết sự khác nhau giữa điều thánh với điều không thánh và giữa những sự thanh sạch với những sự ô-uế; và các người sẽ dạy lại cho con cháu của Y-sơ-ra-ên tất cả các mạng lệnh (điều luật, sắc lệnh, quy định) mà Đức Giê-hô-va đã phán với chúng qua tay của Môi-se.*

Mục đích Đức Chúa Trời ban Luật Pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó là để giải cứu, giải phóng và giải thoát loài người (*tức là những người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo*) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

1- Đối với thân thể xác thịt của người tin Chúa:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:1-20: Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. Người chớ lấy Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy Danh Ngài mà làm chơi. Hãy nhớ ngày nghỉ đặng làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tổ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh. Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. Người chớ giết người. Người chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tổ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người. Vả, cả dân sự nghe sấm vang, tiếng kèn thổi, thấy chớp nhoáng, núi ra khói, thì run rẩy và đứng cách tận xa. Dân sự bèn nói cùng Môi-se rằng: Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chẳng. Môi-se đáp rằng: Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặng thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội.

Xuất Ê-díp-tô ký 15:26: Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân,

các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo Danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

2- Đối với tâm linh của người tin Chúa:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ sống được chép trong câu 5 của mạng lệnh này đó là chữ חַיִּים - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự sống được duy trì, được bảo vệ, sự sống mạnh mẽ, sự sống thành công, thịnh vượng, được phục hồi sự sống (sự sống lại), sự sống đời đời;*

3- Phục hồi mối quan hệ giữa loài người với Đức Chúa Trời:

Lê-vi ký 11:44-45: Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng, trung thành với, tuân theo) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Chữ thương mến được chép trong câu 20 trên, đó là chữ אָהַב - ahab, số 0157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *động từ yêu thương, yêu mến, tình yêu;*

Chữ triu mến được chép trong câu 20 này, đó là chữ דָּבַק - dabaq, số 1692 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nội động từ trung thành với, tôn trọng, dính chặt với, gắn liền với, chịu theo, tuân theo mãi mãi;*

Mặc dù Đức Chúa Trời đã không nói thẳng ra với dân Y-sơ-ra-ên rằng nếu họ vâng theo tiếng Ngài và làm theo Lời Ngài thì linh hồn họ sẽ được sống lại và được sống đời đời với Ngài, nhưng Đức Chúa Trời biết rằng, nếu như dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì họ sẽ được ở trong sự yêu thương của Ngài và linh hồn họ sẽ được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời, bởi vì Lời của Đức Chúa Trời phán ra đã tỏ ra rằng: Ngài là Đấng hằng sống nên nếu Ngài là sự sống của họ, tức là của những người nào vâng giữ và làm theo Lời của Ngài thì sẽ được sống mãi với Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào các Lời của Đức Chúa Trời, mà họ chỉ nghĩ đến các điều luật thuộc về sự lễ nghi mà Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được người chép xuống chi tiết các điều luật đó, vì họ đã nghĩ rằng Đức Chúa Trời muốn các của lễ của họ như dân xứ Ê-díp-tô vẫn thường làm cho các thần của họ vậy.

Trong các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se dạy lại cho họ và cho con cháu Y-sơ-ra-ên có các điều luật về sự nghi thức, lễ nghi, tức là luật về sự thờ phượng Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 1:1-17: Đức Giê-hô-va từ trong hội mạc gọi Môi-se mà phán rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi người nào trong vòng các người dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va, thì phải dâng súc vật, hoặc bò, hoặc chiên. Nếu lễ vật của người là của lễ thiêu bằng bò, thì phải dùng con đực không tì vết, dâng lên tại cửa hội mạc, trước mặt Đức Giê-hô-va, để được Ngài đẹp lòng nhậm lấy. Người sẽ nhận tay mình trên đầu con sinh, nó sẽ được nhậm thế cho, hầu chuộc tội cho người. Đoạn, người sẽ giết bò tơ trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ dâng huyết lên, và rưới chung quanh trên bàn thờ tại nơi cửa hội mạc. Kế đó, lột da con sinh, và sả thịt ra từng miếng. Các con trai thầy tế lễ A-rôn sẽ châm lửa trên bàn thờ, chất củi chụm lửa; rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ sắp các miếng thịt, đầu và mỡ lên trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò, rồi thầy tế lễ đem hết mọi phần xông nơi bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Nếu lễ vật người là của lễ thiêu bằng súc vật nhỏ, hoặc chiên hay dê, thì phải dâng một con đực không tì vết, giết nó nơi hướng bắc của bàn thờ, trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ, sẽ rưới huyết chung quanh trên bàn thờ; sả thịt từng miếng, để riêng đầu và mỡ ra; thầy tế lễ sẽ chất các phần đó trên củi đã chụm lửa nơi bàn thờ. Người sẽ lấy nước rửa bộ lòng và giò; đoạn thầy tế lễ dâng và xông hết mọi phần trên bàn thờ; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Nếu lễ vật người dâng cho Đức Giê-hô-va là một của lễ thiêu bằng chim, thì phải dùng cu đất hay là bò câu con. Thầy tế lễ sẽ đem nó đến bàn thờ, vạy rút đầu ra, rồi xông trên bàn thờ; vắt huyết chảy nơi cạnh bàn thờ. Người sẽ gỡ lấy cái điều và nhổ lông, liệng gần bàn thờ, về hướng đông, là chỗ đổ tro; đoạn xé nó ra tại nơi hai cánh, nhưng không cho rời, rồi thầy tế lễ sẽ đem xông trên bàn thờ, tại trên củi đã chụm lửa; ấy là của lễ thiêu, tức một của lễ dùng lửa dâng lên, có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va.**

Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên bao gồm 3 phần mà phần quan trọng nhất là dành cho tinh thần, đạo đức, luân lý, đức hạnh, bổn tánh của loài người cùng với luật dân sự cho mỗi cá nhân phải vâng phục và làm theo để nhận được giá cứu chuộc tức là sự tha tội và sự phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời chính là Tin-Lành cho loài người nên khi loài người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm sạch mọi tội lỗi của người ấy, khiến cho người ấy được đứng trước mặt Đức Chúa Trời và được nhận lãnh cho mình sự công bình và được hưởng quyền làm con Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 1:6-17: **Đạo Tin Lành đó ở giữa anh em cũng như ở trong cả thế gian; lại kết quả và tấn bộ cũng như trong anh em, từ ngày mà anh em đã nghe rao truyền ơn Đức Chúa Trời và đã học cho thật biết ơn đó, y như Ê-pháp-ra là bạn đồng sự thiết nghĩa với chúng tôi đã dạy anh em; người giúp đỡ chúng tôi như một kẻ giúp việc trung thành của Đấng Christ, và đã tỏ ra cho chúng tôi biết lòng yêu thương mà anh em cảm chịu bởi Đức Thánh Linh. Cho nên, chúng tôi cũng vậy, từ ngày nhận được tin đó, cứ cầu nguyện cho anh em không thôi, và xin Đức Chúa Trời ban cho anh em được đầy dẫy sự hiểu biết về ý muốn của Ngài, với mọi thứ khôn ngoan và hiểu biết thiêng liêng nữa, hầu cho**

anh em ăn ở cách xứng đáng với Chúa, đẹp lòng Ngài mọi đường, nấy ra đủ các việc lành, càng thêm lên trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời, nhờ quyền phép vinh hiển Ngài, được có sức mạnh mọi bề, để nhin nhục vui vẻ mà chịu mọi sự. Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng; Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào các Lời phán của Đức Chúa Trời nên tự tư tưởng của họ đã che khuất quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà quyền phép đó chính là Tin-Lành cho loài người mà Đức Chúa Trời muốn loài người nhận được qua sự Ngài ban Luật Pháp của Ngài cho họ qua Môi-se.

Những người giữ chức vụ dạy luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào những sự mách bảo của Đức Chúa Trời nhưng họ đã hướng lòng họ cùng lòng của dân Y-sơ-ra-ên tập trung vào luật của những sự nghi lễ của sự thờ phượng như các công việc xây dựng đền tạm cùng các vật trong đền tạm và các của lễ dâng lên cho Đức Chúa Trời cùng sự giữ các ngày lễ trong mỗi năm và các tuần năm, mà bỏ qua mục đích chính của sự cứu chuộc linh hồn của họ lại cho Đức Chúa Trời.

Trước khi Đức Chúa Jê-sus đến thế gian này, những người dạy luật pháp trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm cho người ta hiểu sai và nhầm lẫn trong sự cai trị, dắt dẫn dân sự của Đức Chúa Trời trong sự hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Giê-rê-mi để quở trách những người dạy luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên cùng cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên phải trở lại với luật pháp của Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Giê-rê-mi 8:7-12: **Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va. Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Khi Đức Chúa Jê-sus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Thiên đàng, nhiều người Giu-đa cùng các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si đã nghi ngờ Chúa Jê-sus và cho rằng Ngài đang phá huỷ luật pháp của Môi-se, bởi vì trong dân Y-sơ-ra-ên bấy giờ không có một luật pháp nào khác ngoài luật pháp của Môi-se, vì thế cho nên Chúa Jê-sus đã phán rằng: **Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn.**

Trong Lời phán này, Chúa Jê-sus đã tỏ ra cho các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si biết rằng, họ đã không làm trọn luật pháp của Môi-se, là luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se tại núi Si-na-i.

Sự làm trọn luật pháp này không phải như người ta nghĩ rằng vì luật pháp của Đức Chúa Trời còn thiếu gì chẳng mà Ngài phải sai Con một Ngài đến để làm lại cho được trọn lành, mà sự làm cho trọn đây có nghĩa là làm cho hết thấy những người nào đã nghe mà tin luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo, thì người ấy được nhận lãnh đầy đủ tất cả mọi điều mà Đức Chúa Trời đã hứa khi Ngài ban luật pháp đó cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đừng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống (Sự sống được duy trì, được bảo vệ, sự sống mạnh mẽ, sự sống thành công,**

thịnh vượng, được phục hồi sự sống (sự sống lại) và sự sống đời đời): Ta là Đức Giê-hô-va. (Lê-vi ký 18:4-5)

Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên không phải chỉ dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên mà là cho cả nhân loại, nhưng dân Y-sơ-ra-ên trước hết được chọn để họ trở nên một nước thầy tế lễ hầu cho muôn dân trong thế gian này sẽ được cứu qua chức vụ của họ, là bóng cho chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ - thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời và qua chức vụ thầy tế lễ đó mà những người tin Chúa từ trong muôn dân đều được cứu rỗi.

Hê-bơ-rơ 7:14-25: Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Và, nầy là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Và lại, sự thay đổi nầy chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hối lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jê-sus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Và lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.

Chúa Jê-sus đã phán rằng Ngài đến để làm trọn luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (và cũng cho cả nhân loại nữa) qua Môi-se đó là Ngài giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời bằng quyền phép của Nước Thiên đàng để thi hành sự cứu chuộc nhân loại, là mục đích chính và là quyền phép của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Chúa Jê-sus đã quở trách những người Pha-ri-si và các thầy thông giáo đã hăm ép, đã kìm hãm, đã ngăn trở quyền phép của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ, còn Ngài đã đến để làm cho luật pháp đó được vững lập qua việc chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời bằng đức tin cùng lòng tin quyết trong sự thông biết và kính sợ Đức Chúa Trời.

Chúa Jê-sus phán: **Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn.** Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Khi Chúa Jê-sus phán các Lời này, ấy là Ngài đang trực tiếp quở trách tất cả những người giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên cùng các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si vì họ đã loại bỏ Lời của Đức Chúa Trời ra ngoài nhưng lại vâng giữ các lời truyền khẩu của loài người xác thịt.

Đức Chúa Trời là Đấng Khôn ngoan và Mưu luận đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật thì khi Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, tức là ban cho loài đã bị phán xét vào trong sự chết bởi tội lỗi của A-đam thì chắc hẳn không phải để chơi, nhưng là để cứu chuộc loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời để quản trị muôn vật do tay Đức Chúa Trời tạo dựng nên trên trái đất này và thờ phượng Đức Chúa Trời.

Trong cấu tạo của một thân thể bất kỳ hoặc của các loài động, thực vật cho đến loài người, trong một môi trường đúng theo tiêu chuẩn mà Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên, thì chẳng có một cơ thể nào, một thân thể nào của cùng một loài mà lại thiếu đi một bộ phận nào, bởi vì Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài một lần duy nhất trong ngày Ngài tạo nên các vật mà Ngài đã định từ trước trong sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài và Đức Chúa Trời không phải phán đến lần thứ hai để tạo lại tạo vật đó.

Cũng một lẽ đó, khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rằng:

“Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.” (Phục truyền luật lệ ký 28:9-14)

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn.**

Lời của Đức Chúa Trời là con đường cứu chuộc nhân loại lại cho Đức Chúa Trời và nếu là con đường thì luôn có những cung đoạn mà những người đi trên đó cần nhận được những sự giúp đỡ từ chủ của con đường ấy như những sự báo trước cho những đoạn khó đi, không vượt qua hoặc sự cảnh báo trước giúp cho người ta biết mà chuẩn bị tinh thần cũng như những sự trang bị để đi cho được an toàn. Trên thế gian này chẳng có một con đường quan trọng nào mà lại không có những cái cầu bắc qua những dòng sông và cũng chẳng có một con đường nào tự bảo đảm cho những người đi trên đó sẽ được an toàn, dù là con đường tốt nhất, hiện đại nhất, bởi vì con người ta là bất toàn và hay chết.

Một cung đường mà thiếu sự cảnh báo trước vẫn có thể khiến cho những người chủ quan gặp tai nạn. Vậy nên đọc những con đường, người ta luôn đặt những biển báo hiệu tình trạng của con đường, hoặc cong, hoặc uốn hoặc dốc hoặc nghiêng để giúp cho những người đi trên đó nhận biết công việc của mình.

Một chấm hoặc một nét trong luật pháp của Đức Chúa Trời được chép xuống bằng tiếng Hê-bơ-rơ đều có giá trị quan trọng như một tế bào, một cơ phận của thân thể người ta vậy, nếu thiếu hụt hoặc mất đi thì khả năng vận hành của thân thể đó sẽ bị đe dọa. Trong các văn kiện quan trọng, một dấu chấm hay một dấu phẩy đặt sai chỗ có thể gây thiệt hại khôn lường hoặc cho an ninh quốc phòng, hoặc kinh tế, hoặc các mối quan hệ hoặc cho các giao ước.

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có 22 chữ cái với dấu chấm và vạch mà mỗi chữ cái đều mang một biểu tượng thuộc linh, được chép từ phải sang trái. Các dấu chấm được dùng trong khi viết sẽ thay đổi giá trị cùng ý nghĩa của chữ đó. Trên một chữ cái người ta có thể sử dụng tới nhiều dấu chấm xếp theo quy định mô tả ý nghĩa cùng giá trị tùy theo số dấu chấm và theo hình thứ tự của các dấu chấm đó bên trên hoặc bên dưới hoặc cạnh trái hoặc cạnh phải của chữ mà ý nghĩa của chữ đó được thay đổi. Các chữ của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có gốc và có ngọn như cây của sự sống vậy, vì ngay ý nghĩa của danh từ Hê-bơ-rơ cũng đã tỏ cho loài người biết rằng, đây là một ngôn ngữ biến thiên, rất xa đối với sự hiểu biết của loài người xác thịt, nghĩa là xa cả về thời gian và chặng đường mà người ta có thể tìm hiểu và nhận biết được ý nghĩa trọn vẹn của nó. Vì thế cho nên để có thể nghiên cứu và tìm hiểu giá trị quan trọng của Kinh-thánh nguyên thủy, tức là 5 sách của Môi-se, người ta không dám thay đổi thứ tự của các hàng, nghĩa là người ta phải chép lại đúng theo hàng đã được chép trong nguyên bản, không thể xuống hàng, vì như vậy sẽ khiến người ta hiểu sai ý nghĩa của Lời Chúa, cũng như người ta không thể sắp đặt ngược lại thứ tự của công việc xây dựng vậy.

Đức Chúa Trời đã biết trước rằng có một kỳ người ta sẽ chuyển dịch Kinh-thánh sang nhiều thứ ngôn ngữ khác nhau và bởi sự hạn chế của con người và vì loài người không nhận biết được giá trị thật của Kinh-thánh nên họ sẽ sử dụng trí khôn để dịch Kinh-thánh sang các ngôn ngữ khác của các dân tộc mà làm che khuất hoặc mất đi ý nghĩa thật của Lời Chúa trong Kinh-thánh và như vậy, người ta sẽ tranh chấp, sẽ bất đồng quan điểm mà gây chia rẽ trong hàng ngũ những người tin Đức Chúa Trời và muốn hầu việc Ngài, nên qua tiên tri Sô-phô-ni, Đức Chúa Trời đã phán rằng, khi kỳ định đến, Ngài sẽ khiến muôn dân quay trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, là tiếng Hê-bơ-rơ để cùng nhau suy gẫm để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời mà cùng một vai gánh vác công việc của nhà Đức Chúa Trời.

Sô-phô-ni 3:1-15: **Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô ướ, làm sự bạo ngược! Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gặm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô ướ nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự ta đã định về nó. Nhưng chúng nó chối dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi ta cho đến ngày ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì ta đã định thấu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen ta. Vì bấy giờ ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn ta, tức là con gái của kẻ tan lạc ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng ta; vì bấy giờ ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉn gặt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi. Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích! Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phán xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 9 như sau: **For then will I turn to the people a pure language, that they may all call upon the name of the LORD, to serve him with one consent.**

Nghĩa là: Vì bấy giờ Ta sẽ khiến người ta trở lại với một ngôn ngữ nguyên thủy (nguyên chất, tinh khiết), hầu cho tất cả những kẻ đó sẽ kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, để hầu việc Ngài với một sự ứng thuận (nguyên văn là bằng một vai duy nhất, nghĩa là muôn người như một mà thôi).

Một khi người ta đã thấu hiểu được ý nghĩa trong Lời của Đức Chúa Trời thì ma quỷ không thể xen vào để lừa dối, để xuyên tạc được nữa.

Cho đến ngày nay, tất cả mọi dân tộc trên trái đất này đều tập trung nhìn vào dân Y-sơ-ra-ên cùng nghiên cứu những sự lạ lùng của vùng đất mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Người ta đã truy tìm những sự lạ lùng được giấu trong ngôn ngữ của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đặc biệt là trong 5 sách của Môi-se và người ta đã tìm thấy những sự lạ lùng được báo trước cho đến khi tận thế mọi sự sẽ xảy ra cho loài người trên trái đất này và người ta đã thấy rằng, chẳng có một sự kiện nào đã xảy ra trên trái đất này mà lại không được báo trước trong Kinh-thánh và người ta gọi những sự đó là Mật mã của Kinh-thánh hay là The Bible Code.

Khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn.** Ấy là Chúa Jêsus đang công bố điều mà Đức Chúa Trời đã cậy miệng của Môi-se để phán bảo cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng để cho các lời đó được chép xuống lưu truyền cho đến muôn đời về giá trị cùng mục đích của việc ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên.

Phục truyền luật lệ ký 29:10-15: **Hết thầy các người, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, những con trẻ và vợ các người, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân người, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến châu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đặng vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lập cùng người ngày nay, hầu cho ngày nay Ngài lập người lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán cùng người, và thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng**

chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.

Bản Kinh-thánh The Amplified Bible chép câu 14 & 15 như sau: **It is not with you only that I make this sworn covenant, But with the future Isaelites who do not stand here with us to day before the Lord our God, as well as with those who are here with us this day.**

Nghĩa là: **Ấy chẳng phải chỉ với các người mà ta lập lời thề giao ước này, nhưng với những người Y-sơ-ra-ên tương lai, là những người không đứng tại đây với chúng ta hôm nay trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta cũng như với những người đang ở đây với chúng ta ngày nay.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã cho rằng chỉ có họ mới là tuyển dân của Đức Chúa Trời mà thôi, nên họ đã coi khinh các dân ngoại mà bỏ qua các Lời mà Đức Chúa Trời đã cậy miệng Môi-se mà phán và được chép xuống trong Kinh-thánh rằng: Đức Chúa Trời chọn dân Y-sơ-ra-ên để Ngài ban Luật Pháp của Ngài cho họ, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho muôn dân, nghĩa là muôn dân sẽ được Đức Chúa Trời cứu qua dân Y-sơ-ra-ên rồi hết thầy đều trở thành dân của Đức Chúa Trời mà thôi.

Y-sơ-ra-ên tương lai mà Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se để phán đó chính là những người sẽ được Đức Chúa Trời cứu chuộc từ giữa thế gian cũng như khi xưa Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy và danh xưng Y-sơ-ra-ên không chỉ nói về một dân ra từ Gia-cốp, nhưng là một dân được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời và giống như Đức Chúa Trời. Khi xưa Đức Chúa Trời đã chỉ tạo nên một A-đam và Ê-va được tạo nên từ xương và thịt của A-đam vì ý muốn của Đức Chúa Trời là chỉ có một dòng dõi mà thôi. Vì không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời mà A-đam đã phạm tội và vì tội lỗi đó mà A-đam phải chết và sự chết đã trải qua trên hết thầy mọi người như vậy, vì thế cho nên để cứu chuộc loài người ra khỏi sự chết, Đức Chúa Trời không dùng Lời của Ngài để tạo nên một loài người khác để thay thế cho A-đam và dòng dõi của người, nhưng Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài, là Lời đã tạo nên muôn vật trong đó có loài người, tức là A-đam và Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài cho loài người ra từ A-đam và cùng một nguyên tắc mà Đức Chúa Trời đã dùng cho A-đam từ lúc ban đầu, đó là nếu loài người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời - mà Lời của Đức Chúa Trời tức là luật pháp - mà vâng giữ, làm theo thì loài người sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Vì hết thầy loài người trên trái đất này đều ra từ A-đam, cho nên không có một dân tộc nào sống trên trái đất này là có giá trị cao hơn một dân tộc khác, bởi vì giá trị thật không phải là ở xác thịt của loài người nhưng là tâm linh của loài người, vốn được Lời của Đức Chúa Trời gọi là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, vì tâm linh của loài người ra từ Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Trời.

Luật Pháp của Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người trở lại với Đức Chúa Trời và dân Y-sơ-ra-ên được Đức Chúa Trời chọn làm tuyển dân cho Ngài ấy là để Ngài ban luật pháp của Ngài cho họ và ý muốn của Đức Chúa Trời là Ngài muốn dân Y-sơ-ra-ên được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ nhờ quyền phép của Luật Pháp mà Ngài sẽ ban cho họ, bấy giờ muôn dân trong thế gian này sẽ nhận biết Đức Chúa Trời qua dân Y-sơ-ra-ên và chính dân Y-sơ-ra-ên sẽ là người dẫn muôn dân trong thế gian này trở lại với Đức Chúa Trời để được cứu chuộc như dân Y-sơ-ra-ên đã được cứu chuộc vậy.

Như vậy, Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên cũng là Luật Pháp mà Đức Chúa Trời dùng cho muôn dân trong thế gian này, không có gì khác biệt cả, vì chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi và Danh của Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân.

Thi-Thiên 67:1-7: Nguyện Đức Chúa Trời thương xót chúng tôi, và ban phước cho chúng tôi, soi sáng mặt Ngài trên chúng tôi. Để đường lối Chúa được biết trên đất, và sự cứu rỗi của Chúa được biết giữa các nước. Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện các dân ngợi khen Chúa! Nguyện muôn dân ca tụng Chúa! Các nước khá vui vẻ và hát mừng rỡ; Vì Chúa sẽ dùng sự ngay thẳng mà đoán xét các dân, và cai trị các nước trên đất. Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện các dân ngợi khen Chúa! Nguyện muôn dân ca tụng Ngài! Đất đã sanh hoa lợi nó, Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời chúng tôi, sẽ ban phước cho chúng tôi. Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho chúng tôi, và các đầu cùm đất đều sẽ kính sợ Ngài.

Ý muốn của Đức Chúa Trời đã không được thành vì cơ dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời và không làm theo Lời của Ngài, vì thế cho nên công việc của Đức Chúa Trời dùng Luật Pháp của Ngài để cứu chuộc loài người đã không được làm trọn.

Đức Chúa Trời không thay đổi đường lối của Ngài vì đường lối của Đức Chúa Trời là ý tưởng của Đức Chúa Trời đối với loài người và ý tưởng của Đức Chúa Trời đối với loài người là ý tưởng bình an để loài người có sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Để sự cứu chuộc loài người được hoàn thành, nghĩa là được làm trọn theo ý muốn của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời đã quyết sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm cho Luật Pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua Môi-se đó được vững lập.

Sự sai lầm của dân Y-sơ-ra-ên mà trước hết là sự sai lầm của những người giữ chức thầy tế lễ, những người dạy luật pháp trong dân Y-sơ-ra-ên đã hiểu sai ý muốn của Đức Chúa Trời, nghĩa là họ đã hiểu sai mục đích của Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ, vì thế cho nên họ đã không suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời và không cẩn thận làm theo Lời của Đức Chúa Trời, nên tác dụng của Luật Pháp đã bị hãm ép và bị ngăn trở, không thể đem lại sự giải cứu người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Khi một người bị nhiễm bệnh và nếu người bị bệnh đó mà không được chữa trị thì người đó sẽ chết. Nếu người đó muốn được cứu sống thì người đó phải chấp nhận việc chữa trị và người đó phải vâng theo y lệnh của thầy thuốc cho đến khi được hoàn toàn phục hồi sự sống mình. Người đó phải làm theo lời của thầy thuốc, đó là kiêng kỵ mọi sự mà thầy thuốc đã dạy để bảo đảm không bị lây nhiễm. Người đó phải uống thuốc đúng theo y lệnh điều trị, vì các thuốc đó sẽ tiêu diệt các loại vi trùng gây bệnh đang hoạt động trong thân thể xác thịt của người đó. Việc kiêng giữ thân thể người đó khỏi những sự lây nhiễm sẽ giúp cho thân thể của người đó được cách ly khỏi nguồn gây bệnh từ bên ngoài. Sức mạnh của thuốc sẽ hoạt động trong thân thể của người đó tiêu diệt các vi trùng gây bệnh còn các thuốc trợ lực sẽ bổ lại sức lực cho thân thể của người đó vốn đã bị tàn phá bởi chất độc do những vi trùng gây bệnh tạo ra. Khi người đó đã được phục hồi sự sống của thân thể mình, người đó sẽ rút ra được một bài học về nguồn bệnh và người đó sẽ biết bằng cách nào và như thế nào để không bị nhiễm bệnh nữa.

Cũng một thể ấy, người tin Chúa sẽ nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà nhận biết được mối nguy hại cho sự sống của loài người và mối nguy hại đó chính là tội lỗi.

Tội lỗi là gì?

Chúng ta hãy xem hậu quả của sự không vâng phục Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến người ta sa vào tội lỗi như thế nào.

Sáng thế ký 4:1-12: **A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đừu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trồng tủa, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.**

Chữ **tội lỗi** trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ mà Đức Chúa Trời đã nói tới lần đầu tiên trong Kinh-thánh, khi Ngài phán với Ca-in, được chép ở trên, là: **חַטָּא - chata**, số 2398. Có nghĩa là: **Sự thiếu hụt luật pháp, Sự kết án bởi luật pháp, Bị tước quyền bởi luật pháp, Sự lầm lạc với luật pháp, Sự vi phạm luật pháp.**

Tội lỗi sẽ được người ta nhận ra, được biết đến nhờ luật pháp. Những tư tưởng, những lời nói, những hành động chống nghịch lại luật pháp sẽ bị coi là tội lỗi. Tội lỗi mà chúng ta đang nói đây, là so với luật pháp của Đức Chúa Trời, là những lời đã được chép xuống thành văn tự. (Chúng ta không nói đến luật pháp của thế gian, vì luật pháp của Đức Chúa Trời là cao nhất và tiêu chuẩn mẫu mực mà hết thảy loài người phải vâng phục).

Hành động của tội lỗi còn được gọi là **sự gian ác**, là chữ **אָוונ** - **avown**, số 5771 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Tính ngoan cố không chịu sửa chữa sai lầm, tính độc ác, sự không vâng lời, sự không làm theo điều được bảo cho phải làm, sự làm trái với điều được bảo cho làm.**

Ê-sai 59:2: Nhưng ấy là sự gian ác (אָוונ - avown) các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa.

Tội lỗi là sự suy nghĩ, lời nói, hành động, công việc của con người trái với những mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời. Sự bất vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời sẽ mở cửa cho tội lỗi vào đồn lũy trong tâm trí của người phạm tội, còn bởi sự vâng phục Lời của Đức Chúa Trời mà sự sống của người ta được bảo vệ.

Dân Y-sơ-ra-ên đã tiếp nhận Luật Pháp của Đức Chúa Trời vào năm 1445 B.C. tại núi Si-na-i, nhưng khi họ đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an mà Đức Chúa Trời đã hứa ban cho Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, và sau khi Giô-suê qua đời, thì họ đã không cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong cùng không vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình.

Dân Y-sơ-ra-ên đã tập trung vào việc thực hành luật pháp của lễ nghi về sự thờ phượng, tức là giữ các kỳ lễ cùng thực hành các nghi thức về dâng của tế lễ cho Đức Chúa Trời theo luật định, mà bỏ qua phần quan trọng hơn hết đó là vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời, là phần chính yếu của Luật Pháp, vì các mạng lệnh cùng các điều răn đó sẽ vào trong lòng của người ta và thi hành chức năng và quyền năng mà Đức Chúa Trời đã giao cho để huỷ phá công việc của ma quỷ, tức là bộc lộ ra các đồn lũy của tội lỗi ở trong lòng của người ta.

Luật Pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên là ban cho tất cả mọi người, nghĩa là Luật Pháp của loài người, của mỗi người sống trên trái đất này. Khi người ta tiếp nhận Luật Pháp của Đức Chúa Trời ấy là tiếp nhận Luật Pháp của chính mình, cho chính mình và mọi sự được chép trong Luật Pháp đó sẽ là con đường của sự sống cho chính người ấy nếu người ấy vâng giữ và làm theo. Nếu người ấy không vâng giữ và không làm theo Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình, thì mọi sự được chép Luật Pháp đó sẽ kết án và phán xét người ấy.

Thi-Thiên 18:28: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.

Thi-Thiên 19:7-10: Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan. Giếng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sủa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thấy đều công bình cả. Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong.

Thi-Thiên 119:105: Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.

Châm ngôn 6:23: Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quả trách khuyên dạy là con đường sự sống,

Châm ngôn 20:27: Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.

Quyền năng của Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người là tuyệt đối, nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời trong Luật Pháp đó sẽ thi hành đúng chức năng mà Đức Chúa Trời đã định cho Lời của Ngài để đem lại sự giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ và làm cho người ấy được vững mạnh.

Nhưng tự Luật Pháp không thể làm trọn được phần quyền phép mình có, cũng như hạt giống vậy, dù nó có sự sống trong mình nhưng nó sẽ không thể tự nảy mầm và phát triển sự sống ra nếu nó không được gieo vào môi trường dành cho nó vậy.

Luật Pháp của Đức Chúa Trời là trọn vẹn có quyền năng làm cho linh hồn của người ta được bổ sức lại qua quyền năng của sự sáng soi chiếu trên linh hồn của người nào tiếp nhận Luật Pháp của Đức Chúa Trời. Ngay cả trong các điều luật của Luật Pháp về sự thờ phượng mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên cũng có tác dụng để hướng lòng của người ta nhớ đến Đức Chúa Trời và Luật Pháp công bình của Ngài qua đó mà giúp cho những người thờ phượng Đức Chúa Trời thêm lòng kính sợ Đức Chúa Trời.

Nếu như hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đều vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng

lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời thì những kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời sẽ bị phá diệt và muôn dân trên đất này sẽ được cứu rỗi, bởi vì quyền năng trong Luật Pháp của Đức Chúa Trời sẽ làm chết các bốn tánh của xác thịt hay chết trong người ta và làm cho sống lại tâm linh của loài người.

Thi-Thiên 81:8-16: Hỡi dân sự ta, hãy nghe, ta sẽ làm chứng cho người: Ó Y-sơ-ra-ên! chớ chi người khứng nghe ta! Giữa người chẳng nên có thần lạ nào, Người cũng chẳng nên thờ lạy thần kẻ ngoại. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, Đấng đã đem người lên khỏi xứ Ê-díp-tô: Hãy hă hoác miệng người ra, thì ta sẽ làm đầy đầy nó. Nhưng dân sự ta không khứng nghe tiếng ta, Y-sơ-ra-ên không muốn vâng theo ta. Vì vậy, ta buông chúng nó đi theo sự cứng lòng chúng nó, Để chúng nó đi theo mưu kế riêng chúng nó. Ôi! chớ chi dân ta khứng nghe ta! Chớ chi Y-sơ-ra-ên chịu đi trong đường lối ta! Thì chẳng bao lâu ta bắt suy phục các thù nghịch chúng nó, Trở tay ta nghịch những cừu địch chúng nó. Những kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va ắt sẽ suy phục Ngài; Song dân ta sẽ còn đến đời đời. Ta sẽ lấy màu mỡ ngũ cốc mà nuôi họ. Và làm cho người được no nê bằng mật ong nơi hòn đá.

Chúa Jêsus đã phán rằng Ngài đến để làm cho Luật Pháp của Đức Chúa Trời được trọn, nghĩa là được hoàn thành như ý muốn của Đức Chúa Trời.

Vậy thì Chúa Jêsus đã làm cho Luật Pháp của Đức Chúa Trời được trọn vẹn như thế nào ?

Giăng 6:38-40: Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rớt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rớt.

Chữ **ta** mà Chúa Jêsus đã phán đây là nói về chính Ngài và Ngài chính là Lời của Đức Chúa Trời, là Con một của Đức Chúa Trời, là hạt giống của sự sống đời đời không bao giờ hư nát, là Lời mà Đức Chúa Trời đã dùng làm **thợ cái** để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật và duy trì sự sống cho muôn vật.

Đức Chúa Trời đã ban cho Lời của Ngài mọi sự có trong Ngài.

Giăng 1:1-4: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Vì sự chết đã vào trong loài người hết thảy, nên để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài cho loài người, hầu cho trong loài người, hề ai tin Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo thì người đó sẽ được sống lại và được sự sống đời đời, như Chúa Jêsus đã phán: **Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rớt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rớt.**

Khi một người tin Lời của Đức Chúa Trời và tiếp nhận Lời của Ngài, sống và làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời là Lời Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên loài người sẽ làm cho tâm linh của người ấy được sống lại, như Chúa Jêsus đã phán và Lời của Chúa là giao ước đời đời bền vững.

Ý muốn của Đức Chúa Trời là: **phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời;**

Trong câu này có hai phần, phần một là trách nhiệm của loài người: Nghĩa là hề ai nhìn vào Chúa Jêsus là Lời của Đức Chúa Trời, mà tin, vâng phục và làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được sự sống đời đời. Phần hai là trách nhiệm của Lời của Đức Chúa Trời: **còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rớt.**

Chúa Jêsus đã lấy chính mình làm mẫu mực cho việc tin Lời của Đức Chúa Trời ở giữa loài người.

Sự làm trọn Luật Pháp của Đức Chúa Trời được thi hành trên chính cuộc đời của Chúa Jêsus:

Giăng 15:10: Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống,

vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Chúa Jê-sus đã đến thế gian này và mang lấy thân thể xác thịt như thân thể hay chết của loài người và sống giữa loài người và hoàn toàn như loài người, nghĩa là Ngài cũng sanh ra bởi người nữ và nuôi dưỡng như những đứa trẻ khác trong loài người và trong Y-sơ-ra-ên người ta đã không thấy một sự khác biệt với loài người trên cuộc đời của Chúa Jê-sus cho đến khi Ngài bắt đầu thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao cho.

Chúa Jê-sus đã rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và Ngài đã phán cho đoàn dân đông, trong đó có các thầy thông giáo, những người Pha-ri-si biết mục đích mà Ngài phải đến thế gian này, ấy là để cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, không phải vì luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó đã không được hoàn hảo, nhưng là để cho cả nhân loại biết rằng Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó là hoàn toàn hoàn hảo, nhưng vì sự yếu đuối và hay chết của người ta mà loài người đã không nhận biết được, không kinh nghiệm được và không thấy được sự hoàn hảo của Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se.

Chúa Jê-sus đã phán và Lời của Ngài thách thức tất cả loài người về lẽ thật của những sự Ngài đã phán và người ta bắt đầu nhìn vào những công việc mà Chúa Jê-sus sẽ làm, những Lời mà Ngài sẽ rao giảng Tin-Lành để xem điều mà Chúa Jê-sus đã công bố ra đó là thật hay không.

Chúa Jê-sus tiếp tục công bố và Lời của Ngài phán như chính Đức Chúa Trời đã phán với loài người đối với Luật Pháp của Ngài: **Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Chữ **nước** mà Chúa Jê-sus đã phán đây (tiếng Anh chép là **Kingdom**) đó là chữ βασιλεύ- **basileus** số 935 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **Nền tảng của quyền phép, Sự cai trị, Vương quốc, Hoàng gia của vua.**

Khi nói đến Nước Thiên đàng hay là Nước Đức Chúa Trời (cùng một nghĩa về chữ **nước**) là nói đến điều mà Đức Chúa Trời đã định và phải được nên theo thánh ý của Ngài, đó là Đức Chúa Trời quyết định phục hồi sự sống cho loài người, là cho những người nghe Lời của Ngài mà tin và kính sợ Ngài và hết lòng trở lại với Ngài để được sống đời đời với Ngài và thờ phượng Ngài.

Đức Chúa Trời cai trị Vương quốc của Ngài bằng Luật Pháp của Ngài, đó là Luật Pháp của Thánh-Linh sự sống, là sự mà Đức Chúa Trời sẽ chỉ tỏ ra cho những người nào tin vào Lời của Ngài mà được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật.

Giăng 3:3-8: **Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Sự cần thiết của việc tâm linh của người ta phải được sanh lại tức là sống lại đó là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va ở trong loài người được sáng trở lại bằng quyền năng trong Lời của Đức Chúa Trời. Nếu ngọn đèn nơi tâm linh loài người không được sáng lại thì người ấy sẽ không thể nào giải thoát ra khỏi quyền lực của sự tối tăm, là công việc của ma quỷ và như vậy, người ấy sẽ chết đời đời. Nhưng nếu ngọn đèn đó được thắp sáng lên thì quyền lực của sự tối tăm sẽ bị đuổi ra khỏi cuộc đời của người đó, tức là ra khỏi tâm trí của người đó, bấy giờ Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ mới có thể ngự vào lòng của người đó để dắt dẫn người đó đi theo con đường của sự sống đời đời, nghĩa là sống theo Luật Pháp công bình của Đức Chúa Trời cả thuộc thể và thuộc linh.

Thi-Thiên 18:28-39: **Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành.**

Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lưng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu rỗi làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó. Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. Tôi đâm lủng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. Vì Chúa đã thất lưng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi.

Thi-Thiên 18 là lời tiên tri cho cuộc đời của người tin Chúa khi tâm linh được tái sinh bằng Lời của Đức Chúa Trời và người tin Chúa bắt đầu cai trị xác thịt mình bằng Lời của Đức Chúa Trời (**Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu rỗi làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng.**).

Khi người tin Chúa được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là được vào trong Nước Thiên đàng thì bấy giờ việc làm trọn Luật Pháp của Đức Chúa Trời trên chính cuộc đời của người đó mới thật sự được thi hành theo đúng nghĩa, chứ không phải như người ta nghĩ rằng: khi người ta đọc Lời của Đức Chúa Trời và công bố Lời của Đức Chúa Trời thì ấy là người ta đã được xưng là công bình!

Rô-ma 2:13: Vì chẳng phải kẻ nghe đọc luật pháp là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời, bèn là kẻ làm theo luật pháp được xưng công bình vậy.

Sự làm cho Luật Pháp của Đức Chúa Trời được trọn không phải là việc bỏ xung điều gì cho Luật Pháp mà là sự thi hành Luật Pháp của Đức Chúa Trời trên cuộc đời của mỗi người tin Chúa cách trọn vẹn, hầu cho sự trọn vẹn của Luật Pháp được thi hành đầy đủ theo như ý Đức Chúa Trời muốn trên những người thi hành Luật Pháp của Ngài cách trọn vẹn vậy. Muốn làm theo Luật Pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn đối với xác thịt của người ta là điều khó có thể, bởi vì sự yếu đuối của xác thịt người ta vốn bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc và lừa dối khiến người ta không làm trọn được Luật Pháp của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên việc tái sinh tâm linh của người tin Chúa là điều quan trọng và trước hết phải được thi hành, vì chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa được tái sinh lại thì bấy giờ người tin Chúa mới có thể noi theo Đức Thánh-Linh. Chỉ khi nào người tin Chúa được Đức Thánh-Linh dắt dẫn thì thân thể xác thịt của người đó mới nhờ quyền phép của Lễ thật mà được giải cứu ra khỏi sự rửa sả của Luật Pháp và được hưởng quyền làm con kế tự Lời của Đức Chúa Trời. Điều này đã được ấn chứng bởi chính Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là Đấng đã lấy sự thông biết về Luật Pháp của Đức Chúa Trời mà trước hết làm người vâng phục Luật Pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, hầu cho ý chỉ của Đức Giê-hô-va được thịnh vượng, Lời của Đức Chúa Trời được ứng nghiệm và Luật Pháp của Đức Chúa Trời được vững lập.

Rô-ma 8:1-11: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức

Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.

Việc tái sinh tâm linh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật vô cùng quan trọng vì Nước Thiên đàng không thuộc về xác thịt nhưng thuộc về tâm linh của những người thuộc về Đức Chúa Trời, không phải là những người được tạo nên bởi Đức Chúa Trời mà là những người được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời bằng quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời, vì chính Đức Chúa Jêsus đã nhờ Đức Thánh-Linh ngự trên Ngài mà có thể làm trọn được công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho.

Chính Đức Thánh-Linh giúp cho thân thể xác thịt của người tin Chúa được vững vàng, như Lời Chúa đã chép rằng: **nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.**

Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể xác thịt bằng bụi đất cho A-đam (loài người) ấy là để giúp cho chức vụ của A-đam được hoàn thành theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Thân thể xác thịt của người tin Chúa cần phải được sống lại, nghĩa là được sống đúng với mục đích mà Đức Chúa Trời đã tạo nên nó từ lúc ban đầu vậy. Muốn được như vậy thì tâm linh của người tin Chúa phải được tái sinh và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật mà giải phóng thân thể xác thịt mình ra khỏi ách tội mọi cho tội lỗi, nhưng làm tội tở cho Đức Chúa Trời.

Rô-ma 6:17-18: Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tội mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mục thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tội mọi của sự công bình rồi.

Đức Chúa Jêsus phán: **Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn.**

Luật Pháp của Đức Chúa Trời sẽ qua đi khi nào mọi sự trong kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời đã được hoàn toàn ứng nghiệm.

Chữ **được trọn** chép trong câu 18 này, đó là chữ **ἴσχυμαι- ginomai**, số 1096 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Hoàn thành, kết thúc, đã được xảy ra như đã định trước, hoàn toàn mãn nguyện;**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về kỳ được trọn này.

Khải huyền 21:1-5: Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Nầy, ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời nầy đều trung tín và chân thật.

Khải huyền 22:1-7: Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân. Chẳng còn có sự nguyên rửa nữa; ngai của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tội tở Ngài sẽ hầu hạ Ngài; chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và danh Chúa sẽ ở trên trán mình. Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đến ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng sẽ trị vì đời đời. Bấy giờ thiên sứ nói với tôi rằng: Những lời nầy là trung tín và chân thật, Chúa là Đức Chúa Trời của thần các đấng tiên tri, đã sai thiên sứ mình đặng tỏ cùng các tội tở Ngài những điều kíp phải xảy ra. Kìa, ta đến mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những lời tiên tri trong sách nầy!

Chúa Jêsus không chỉ phán rằng Ngài đến làm để làm trọn luật pháp mà thôi, nhưng Ngài còn làm trọn điều mà Đức Chúa Trời đã phán dặn Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo, đó là dạy cho con cháu mình vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời trải các thời đại.

Chúa Jêsus phán và Lời Ngài là mạng lệnh: **Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn**

này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Lời của Đức Chúa Trời là nền tảng của quyền phép cai trị muôn vật, nếu Lời của Đức Chúa Trời bị thiếu hụt, không đầy đủ thì cũng như khí giới bị thiếu hụt những bộ phận chính và như vậy sẽ trở nên bất lực vậy.

Trách nhiệm của những người được Chúa giao cho chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời là phải rao giảng cách trọn vẹn, đầy đủ mọi sự mà Đức Chúa Trời đã ban cho và được Đức Thánh-Linh dắt dẫn, vì như vậy thì những người tin Chúa mới thật sự được trang bị nền tảng của quyền phép, để nhờ đó mà họ mới được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Thi-Thiên 11:3: Nếu các nền bị phá đổ, Người công bình sẽ làm sao?

Vì giá trị của Luật Pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se là rất quan trọng, vì là sự sống của loài người, nên Đức Chúa Trời đã phán rằng: khi kỳ định đến, Ngài sẽ đặt Luật Pháp của Ngài vào trong lòng và trong trí của người ta, là những người được gọi là dân của Ngài.

Giê-rê-mi 31:31-34: Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay đất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.

Đức Chúa Jêsus biết rõ những sự mà các thầy thông giáo và những người người Pha-ri-si đã làm và so với những người Giu-đa và Y-sơ-ra-ên khác thì họ là công bình hơn bởi vì họ có giữ Lời của Đức Chúa Trời và thực hành Luật Pháp, tuy không được trọn vẹn, bởi chính họ cũng là nạn nhân của các thế hệ trước đã vì những sự hay chết và yếu đuối của xác thịt mà làm cho Luật Pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối và là trò thì không thể hơn thầy, cho nên các thầy thông giáo và những người người Pha-ri-si trong thời Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ đó mà làm được những sự thể ấy thì cũng là công bình, không phải so với tiêu chuẩn của Lời của Đức Chúa Trời nhưng so với những người khác trong dân Y-sơ-ra-ên nói chung.

Chúa Jêsus không chấp nhận những sự mà các thầy thông giáo và những người người Pha-ri-si đã làm, nên Ngài đã phán và Lời Ngài là mạng lệnh rằng: Những người tin Chúa Ngài phải làm như Ngài đã làm và những sự Ngài sẽ làm và đã làm đó là theo ý muốn của Đức Chúa Cha.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Chúa Jêsus đã hứa rằng, Ngài sẽ không để cho những người yêu mến Ngài phải mồ côi, nhưng Ngài, tức là Thánh-Linh của Ngài, sẽ ở với những người yêu mến Ngài cho đến đời đời.

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.